

VÀI SUY NGHĨ VỀ GIẢI PHÁP CHỐNG THẤT THU THUẾ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY.

MAI THỊ THANH XUÂN

Khoa Kinh tế - DHTH Hà Nội

Thuế là một trong những công cụ quan trọng để Nhà nước quản lý vĩ mô nền kinh tế. Thuế còn là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước, góp phần thực hiện công bằng xã hội trong phân phối. Tình trạng thất thu thuế quá lớn trong nhiều năm qua đã làm vai trò của thuế trên nhiều mặt. Dưới đây là một vài giải pháp để khắc phục tình trạng đó, nhất là trong lĩnh vực công thương nghiệp.

1- Cần có một chính sách thuế đúng đắn phù hợp với đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng.

Để tăng cường hiệu quả quản lý vĩ mô nền kinh tế, tăng cường nguồn thu cho ngân sách nhà nước, vấn đề có vai trò quyết định là ban hành được một chính sách thuế đúng đắn, phù hợp với thực tiễn kinh tế-xã hội. Chính sách thuế phù hợp với nền kinh tế, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn sẽ được người chịu thuế chấp nhận một cách tự giác hơn. Ngược lại, nếu chính sách thuế không phù hợp, thì nhiều mục tiêu, nhiều mong muốn sẽ không được thực hiện một cách đầy đủ, thậm chí còn có ảnh hưởng xấu đến hoạt động của nền kinh tế.

Chính sách thuế của ta hiện nay còn gây nhiều khó khăn cho cả người thu thuế và người nộp thuế, vì sự phức tạp và thiếu rõ ràng của nó. Đó là kẻ hở để một số người lợi dụng làm ăn bất chính mà vẫn không bị coi là vi phạm luật thuế. Để tránh tình trạng này, chính sách thuế phải thật rõ ràng, biểu thuế phải đơn giản, dễ hiểu, dễ làm và dễ kiểm tra. Mặt khác, giữa các sắc thuế phải có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, hỗ trợ nhau để tạo nên một hệ thống thuế hoàn chỉnh, vừa đảm bảo được mục tiêu về tài chính, vừa đảm bảo được mục tiêu về kinh tế - xã hội, an ninh và quốc phòng. Trong chính sách thuế không nên quá đề cao một mục tiêu nào đó để rồi làm ảnh hưởng đến những mục tiêu khác, và thậm chí có khi đưa tới kết quả ngược lại. Ví dụ: Vì muốn tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước mà tăng thuế suất lên quá cao sẽ thúc đẩy tâm lý trốn thuế, dẫn đến thất thu lớn; hoặc là, vì sự công bằng xã hội trong phân phối mà đánh thuế lũy tiến vào lợi tức, vào thu nhập lại có thể hạn chế sự phát triển của sản xuất kinh doanh; v.v...

Trong chính sách thuế thì thuế suất có vai trò quan trọng nhất. Việc xác định mức thuế suất bao nhiêu sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu ngân sách, đến cơ cấu đầu tư và đến sự phát triển kinh tế. Mức thuế suất hợp lý là mức thuế không cao quá để vừa đảm bảo lợi ích của người kinh doanh, vừa bảo đảm nguồn thu cho ngân sách; vừa bảo

đảm điều hòa thu nhập, vừa kích thích tăng trưởng kinh tế. Mức thuế mà thỏa mãn được những yêu cầu đó sẽ khuyến khích được nhiều người bỏ vốn đầu tư kinh doanh, khuyến khích được các chủ kinh doanh tự giác nộp thuế. Như vậy, dù thuế suất thấp nhưng do diện thu được mở rộng nên nguồn thu ngân sách vẫn tăng lên. Điều đó lại cho phép tái đầu tư phát triển sản xuất và trang trải được những chi tiêu cho sự nghiệp phát triển giáo dục, y tế, an ninh, quốc phòng và các chi tiêu cần thiết khác của nhà nước.

Chính sách thuế đúng đắn là một giải pháp mang lại hiệu quả lớn. Nhưng trong điều kiện nền kinh tế còn nhiều biến động thì việc hoạch định được một chính sách thuế thật sự khoa học là điều rất khó, vì một sắc thuế nào đó lúc này là phù hợp nhưng lúc khác lại không còn phù hợp nữa. Do đó, một mặt chính sách thuế không nên quá cứng nhắc, bất biến mà phải được bổ sung, sửa đổi kịp thời cho phù hợp với đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng trong từng thời kỳ nhất định; mặt khác chính sách thuế cũng không nên thay đổi quá nhiều lần mà gây tâm lý hoang mang, thiếu tin tưởng vào chính sách của Đảng trong giới kinh doanh, và lại điều này cũng gây khó khăn cho công tác quản lý thuế.

2- Nâng cao năng lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ thuế.

Việc nâng cao năng lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ thuế không những có ý nghĩa quyết định đối với quá trình ban hành các chính sách thuế, mà còn là một giải pháp quan trọng để chống thất thu thuế. Sự thay đổi về chất trong đội ngũ cán bộ thuế sẽ cho phép tăng số thu trên cơ sở các biểu thuế hiện hành. Vì vậy, đối với điều kiện Việt Nam hiện nay điều đó càng có ý nghĩa.

Bộ máy tổ chức thuế của ta đang vừa yếu kém lại vừa cồng kềnh đã làm giảm tính pháp luật của chính sách thuế. Thể hiện, các sắc thuế ban hành đã lâu mà đến nay ngàn thuế vẫn chưa quản lý được số hộ kinh doanh cũng như doanh thu, thu nhập của từng đối tượng chịu thuế, nhất là đối với kinh tế tư nhân, cá thể. Năm 1989, tỷ lệ số đơn vị phải nộp thuế so với số đăng ký kinh doanh ngành thuế chỉ mới nắm được một nửa, trong đó hộ thủ công nghiệp và cá thể 55,1%, hợp tác xã khác kiêm thủ công nghiệp 57,9%, x nghiệp tư doanh 67,86% ⁽¹⁾. Số thất thu đó, cán bộ thuế coi như bất lực. Đó là chưa kể số hộ vẫn kinh doanh mà không thực hiện việc đăng ký theo luật thuế. Tính đến đầu năm 1993, chỉ có 5% số hộ tư nhân trong cả nước đăng ký kinh doanh, thậm chí có tỉnh chỉ đạt 3% hoặc thấp hơn nữa ⁽²⁾. Ước tính, ngành thuế nắm thêm được một vài phần trăm số hộ nộp thuế, mỗi hộ nộp thêm một vài phần trăm thuế phải nộp chắc chắn sẽ tăng hàng tỷ đồng cho ngân sách nhà nước, giải quyết thêm được nhiều nhu cầu cơ bản về kinh tế-xã hội. Nhưng thực tế đội ngũ cán bộ thuế lại chưa làm được điều đó một cách đầy đủ.

Để ngành thuế làm việc có hiệu quả hơn, cần tăng cường việc huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thuế, thường xuyên giáo dục phẩm chất, đạo đức cho họ để khỏi bị sự lôi kéo của đồng tiền vào những việc bất chính. Mặt khác, cần quan tâm hơn nữa đến lợi ích vật chất của đội ngũ này, có chế độ đãi ngộ thích đáng để họ có điều kiện tập trung vào công việc của mình. Bên cạnh việc nâng cao chất lượng đội ngũ, Nhà nước cũng cần chú ý đầu tư trang bị cho họ những điều kiện vật chất cần thiết như đồng phục, phù hiệu, phương tiện đi lại, các phương tiện thông tin để họ triển khai công việc được nhanh chóng và thuận lợi. Đối với những người làm việc ở nơi hẻo lánh

những nơi xa xôi và nguy hiểm cần được trang bị thêm các phương tiện đề tự bảo vệ, thậm chí cả súng, cả lực lượng hỗ trợ đề chống lại bọn buôn lậu, bọn trốn thuế có hành động côn đồ. Làm được như vậy sẽ khuyến khích được đội ngũ cán bộ thuế nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình, hoàn thành tốt công tác trên mọi cương vị, và do đó nguồn thu ngân sách sẽ tăng lên, góp phần đảm bảo công bằng xã hội cho mọi đối tượng kinh doanh.

3 - Cải tiến các biện pháp thu thuế.

Có đội ngũ cán bộ thuế tốt là điều kiện quan trọng bảo đảm cho công tác chống thất thu thuế đạt kết quả, song để thực hiện được nó trên thực tế đòi hỏi đội ngũ này phải có phương pháp công tác tốt. Để có phương pháp công tác hiệu quả hơn trong điều kiện hiện nay, ngành thuế cần cải tiến các biện pháp thu thuế, mà mấu chốt là tách rời ba bộ phận cơ bản của công tác thuế: bộ phận tính thuế, bộ phận thu thuế và bộ phận kiểm tra. Việc "nhập cục" các bộ phận này trong thời gian qua đã dẫn đến tình trạng nhiều cán bộ thuế mắc sai phạm, thậm chí mất phẩm chất, làm cho đội ngũ cán bộ thuế vốn đã yếu kém lại yếu kém hơn, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với những người thay mặt họ thực thi pháp luật.

Vừa qua, ngành thuế Ninh Bình đã tiến hành kiểm tra tại ba chi cục thuế, phát hiện nhiều vi phạm như: Thu nhiều nhưng chỉ ghi vào biên lai ít, thu nhưng không ghi biên lai, hoặc thoả thuận với hộ kinh doanh để chia nhau mức thuế, thậm chí có cán bộ thuế còn dùng cả biên lai giả... để đút túi hàng triệu đồng⁽³⁾. Tại Lạng Sơn, ngành thuế kiểm tra đột xuất ở trạm Đồng Bành, chỉ chưa đầy một ca trực mà tại quầy đã có 22 triệu đồng, trong đó có 5,8 triệu đồng chênh lệch dôi ra ngoài số tiền ghi trong biên lai. Thậm chí có vụ cán bộ thuế thu của khách hàng 1.000.000 đồng nhưng chỉ ghi vào biên lai có 200.000 đồng⁽⁴⁾. Những vi phạm như vậy và nhiều vi phạm khác nữa đã làm cho một lượng tiền lớn "rơi" vào túi, còn Nhà nước lại bị "thủng" túi. Có hiện tượng đó, chủ yếu là do chưa phân định rành rọt phạm vi và chức năng của từng người, từng bộ phận trong đội ngũ cán bộ thuế. Một nhân viên thuế có khi phải làm hết thảy mọi công việc, từ việc đánh giá, định mức thuế đến việc tiến hành thu và rồi làm luôn cả việc kiểm tra nữa, nghĩa là họ "vừa đá bóng vừa thổi còi". Đó là những kẽ hở để các hiện tượng tiêu cực "lấn công" vào đội ngũ thuế.

Từ thực trạng trên cho thấy, việc tách biệt ba bộ phận của công tác thuế độc lập nhau là điều cần thiết để tạo yếu tố khách quan khi thực hiện nhiệm vụ, đồng thời nó cũng tạo điều kiện để kiểm tra, giám sát lẫn nhau giữa các bộ phận, giảm được những thất thu về thuế chính từ phía những người thực hiện pháp luật thuế, những thất thu không đáng có.

Đi đôi với việc cải tiến biện pháp thu thuế, ngành thuế còn cần tạo điều kiện để công tác thu nộp thuế được tiến hành nhanh chóng và thuận tiện hơn. Việc giảm bớt các khâu trung gian, các thủ tục giấy tờ rườm rà có tác dụng lớn đối với việc chống thất thu thuế từ phía những người nộp thuế. Vì đối với họ, thời gian là tiền bạc thật sự, nên càng tốn ít thời gian cho việc nộp thuế càng dễ chấp nhận nghĩa vụ của mình. Do đó, phải cố gắng giảm mọi sự phiền hà, trong khi làm các thủ tục về thuế để kích thích tính tự giác nộp thuế của họ, tăng nguồn thu cho ngân sách đồng thời cũng quản lý được hoạt động

kinh doanh của các chủ thể kinh tế.

4 - Tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các doanh nghiệp

Thất thu thuế quá lớn trong nhiều năm qua là một thực tế. Qua kết quả phân tích hoạt động tài chính năm 1991 của các đơn vị kinh tế quốc doanh thuộc các Bộ quản lý cho thấy, thuế thực nộp so với thuế phải nộp chỉ đạt 69,8% (5), nghĩa là thất thu thuế gần một nửa. Với khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, con số thất thu còn lớn hơn. Sản xuất của khu vực này hàng năm chiếm từ 60 - 70% tổng sản phẩm trong nước (GDP), nhưng đóng góp vào ngân sách qua thuế chỉ ở mức độ 15,1% năm 1988, 14,81% năm 1989 và 12% năm 1990 trong tổng thu ngân sách (6). Tỷ lệ này là quá nhỏ so với khả năng thực tế của khu vực này.

Có tình trạng đó là do: trốn lậu thuế, dây dưa nợ thuế, chiếm dụng tiền thuế, cố tình hạch toán sai... Ví dụ, năm 1991 Ngân hàng công thương Việt Nam chiếm dụng 516 tỷ đồng đáng lẽ phải nộp vào ngân sách nhà nước theo luật định, trong đó có gần 50 tỷ đồng tiền thuế (7) năm 1992, riêng ngành thuế Hà Nội đã truy thu 95,8% tỷ đồng (8); năm 1993, chỉ tính đến 15-8 ngành thuế kiểm tra 23.898 lượt đối tượng nộp thuế (cả kinh tế quốc doanh và kinh tế ngoài quốc doanh) đã thu 82,33 tỷ đồng cho ngân sách... (9) Gần đây, công ty liên doanh ô tô Mê công nhập 2 lô xe ô tô gồm 200 chiếc dưới dạng SKD nhưng thực chất là xe nguyên chiếc đã trốn 17 tỷ đồng tiền thuế (10). Chỉ cần một "hoạt động" nhẹ nhàng như vậy đã đủ trả lương tháng cho khoảng 140 ngàn người, nếu tính theo mức lương trung bình của năm 1992 là 121,5 ngàn đồng/tháng.

Trên đây cũng mới chỉ là một vài con số ví dụ, quá ít ỏi so với thực tế. Đó là hậu quả của việc thiếu kiểm tra đôn đốc các đối tượng chịu thuế thực hiện nghĩa vụ của họ, là sự yếu kém trong việc tuyên truyền giải thích và nâng cao trình độ hiểu biết về thuế và ý thức chấp hành nghĩa vụ nộp thuế của các cơ sở kinh doanh. Làm tốt việc này ngành thuế sẽ quản lý được các đối tượng chịu thuế, do đó mà tăng nguồn thu cho ngân sách.

Việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát các đối tượng chịu thuế phải đi đôi với việc xử lý nghiêm minh những vi phạm mới đảm bảo chống thất thu thuế có hiệu quả. Đặc biệt cần tránh tình trạng có "vùng cấm" trong việc chấp hành và thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, xử lý như nhau đối với các vi phạm giống nhau, không phân biệt người vi phạm là ai, thuộc thành phần kinh tế nào. Đó là điều đảm bảo sự bình đẳng giữa mọi đối tượng chịu thuế, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và nâng cao hiệu lực quản lý kinh tế vi mô của Nhà nước.

Chống thất thu thuế là đòi hỏi bức xúc, khách quan, là cuộc đấu tranh có ý nghĩa về nhiều mặt hiện nay. Thắng lợi của công tác này sẽ góp phần quan trọng vào việc tăng cường nguồn thu cho ngân sách, nâng cao hiệu lực quản lý kinh tế vi mô của công cụ thuế. Thực hiện việc thu đúng, thu đủ đối với mọi đối tượng chịu thuế là một quá trình khó khăn, phức tạp, thậm chí có cả đờ máu. Sự phối hợp, hỗ trợ của các cấp, các ngành liên quan sẽ tạo điều kiện để có được một chính sách thuế đúng đắn, một đội ngũ cán bộ thuế đủ năng lực và phẩm chất cùng một phương pháp công tác đổi mới... chắc chắn sẽ giúp ngành thuế thực hiện tốt nhất trong trách nhiệm của mình, góp phần thúc đẩy tình hình kinh tế-xã hội nước ta phát triển.

CHÚ THÍCH

- (1) *Tạp chí Thống kê số 9, tháng 11 + 12/1990.*
- (2) *Tạp chí Nghiên cứu kinh tế số 3, tháng 6-1993.*
- (3) *Báo Nhân dân ngày 20-5-1993*
- (4) *Báo Nhân dân chủ nhật số ra ngày 26-5-1993*
- (5) *Tình hình kinh tế Việt Nam 1986-1991, Nxb Thống kê, H, 1992.*
- (6) *Tình hình kinh tế Việt Nam (S.đ.đ)*
- (7) *Báo Thương mại số 23 từ 10-16/6/1993.*
- (8) *Tạp chí Tài chính số 5-1993*
- (9) *Báo giáo dục và thời đại số 40, ngày 4-10-1993*
- (10) *Báo Lao động chủ nhật số 82, ngày 20-5-1993.*

SOME THINKINGS OF SOLUTION ANTI-FAILURE OF FULL TAX COLLECTION IN VIETNAM AT PRESENT

Mai Thi Thanh Xuan

Faculty of Economic, Hanoi University

Tax is one of instruments of macro-economics management, which has a special significance. Tax is major income sources of State. But at present the functions of tax have not been brought in to play. Proposed concrete measures for the prevent of the failure of full tax collection are as follows: 1) To have policy of tax consisten with the Party's lines about development economic-society; 2) To improve the quality and capacity of tax officers; 3) To strengthen the supervision and control of activities run by enterprises; 4) To improve measures of tax collection.